

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và bà Phan Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Smi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bon Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1969 và con bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Huỳnh Ngọc B (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm: 2018. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28-7-2021. Hiện đang tạm giam – Có mặt.

2. Dương Văn N, sinh năm: 2002 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam con ông Dương Văn A, sinh năm: 1961 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11-8-2021. Hiện đang tạm giam – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tổng Thế M; địa chỉ: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Dương Văn N là những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng tháng 6/2021, H đến làm thuê và ở tại nhà anh Dương Văn N (sinh năm 1996),

thuộc thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tại đây, H quen biết với N (em ruột của D).

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 28/7/2021 Nguyễn Văn H gặp Dương Văn N tại nhà anh Dương Văn N, H rủ N đi vào xã K lấy đồ (N hiểu là đi mua ma túy), N đồng ý và mượn xe máy của anh Tống Thế M (sinh năm 1990), trú tại thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chở H vào xã K. Khi đến khu vực vườn điều, gần trường tiểu học Vừ A D, H nói N đứng đợi, H đi xuống làng Mông để mua ma túy, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân lai lịch), H đưa 200.000 đồng và nhờ người đàn ông mua ma túy dùm, người đàn ông đồng ý và dẫn H đến nhà một người phụ nữ người dân tộc Mông, tới nơi H đứng ngoài hiên đợi, người đàn ông nói với người phụ nữ bán cho 400.000 đồng ma túy (số tiền của H 200.000 đồng và của người đàn ông 200.000 đồng), một lát sau người phụ nữ mang ra 05 gói nilon màu vàng đưa cho người đàn ông và nhận số tiền 400.000 đồng. Người đàn ông đưa cho H 03 gói ma túy, trong đó 02 gói nhỏ, 01 gói lớn và nói với H “02 gói nhỏ là của em, gói lớn là người ta cho thêm phải chia mỗi người một nửa”. H và người đàn ông đi lên vườn điều, H lấy gói ma túy lớn chia ra thành hai phần, một phần cất vào gói nilon màu vàng, phần còn lại chia làm hai và đưa cho người đàn ông một nửa, nửa còn lại H lấy ra một ít cùng với nam thanh niên tên T và một số người đàn ông dân tộc Mông (chưa xác định nhân thân lai lịch) sử dụng, sau khi sử dụng xong, còn lại một ít H cất chung vào gói giấy bạc và dùng gói nilon của vỏ bao thuốc lá bọc ở ngoài rồi dùng quẹt lửa hàn kín lại. Sau đó, H quay lại chỗ N, N hỏi H ở đây có hàng đá không, lấy cho em 100.000 đồng, H nói để anh hỏi thử, có anh lấy cho, H cùng N đi xuống làng nhưng bị người dân xua đuổi nên H cho Nam 100.000 đồng và nói về R tự đi mà mua. Sau đó N chở H đi về, trên đường về N và H ghé vào quán Tạp hóa của anh Nguyễn Tấn B, thuộc bon Đ, xã K mua nước uống. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai chuẩn bị lên xe đi về thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc và 03 gói nilon màu vàng, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 120/KLMT-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng và 03 gói nilon màu vàng, hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,1715 gam, là Heroin, hoàn lại sau giám định 0,1246 gam.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội: “*Tàng*

trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Dương Văn N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không đề nghị hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1246 gam ma túy là Heroin (hoàn lại sau giám định).

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA, loại màn hình trắng đen đã qua sử dụng cho Nguyễn Văn H; 01 xe máy màu đỏ, loại xe cúp, biển số 50B-6702 đã qua sử dụng cho anh Tổng Thế M là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên toà các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/7/2021, tại bon Đ, xã K, huyện T, Nguyễn Văn H và Dương Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang. Theo kết luận giám định số: 120/KLMT-PC09 ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu vàng và 03 gói nilon màu vàng, hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,1715 gam, là Heroin. Như vậy có đủ căn cứ để

kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn N về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo phải biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi cất giữ trái trái phép. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi do các bị cáo đã gây ra. Đồng thời, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian thì mới bảo đảm được mục đích của hình phạt. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, tuy nhiên bị cáo H là người khởi sự và thực hiện nên áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H cao hơn bị cáo N mới phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Đối với 0,1246 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA, loại màn hình trắng đen đã qua sử dụng không phải công cụ phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tuy Đức trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 xe máy màu đỏ, loại xe cúp, biển số 50B-6702 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Tống Thế M, anh M cho bị cáo mượn không biết N sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tuy Đức trả cho anh Tống Thế M là phù hợp cần chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Đối với hành vi của người phụ nữ đã bán ma túy cho H và người đàn ông đã mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức tách ra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật nên không đề cập.

[9]. Đối với nam thanh niên tên T và những người dân tộc Mông có hành vi sử dụng ma túy cùng H ngày 28/7/2021, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch và đối với việc Nguyễn Văn H và Dương Văn N cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại bếp nhà anh D ngày 26/7/2021. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H không có hành vi lôi kéo, rủ rê, tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy mà bản thân N cũng là người nghiện ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Tuy Đức để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[10]. Qua điều tra Nguyễn Văn H và Dương Văn N khai nhận, trước đó Nam đã chở H vào K mua ma túy 02 lần về sử dụng. Tuy nhiên, do không thu giữ được ma túy, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28-7-2021.

Bị cáo Dương Văn N 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11-8-2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,1246 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) (*Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng*).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tuy Đức trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA, loại màn hình trắng đen và trả lại cho anh Tống Thế M 01 xe máy màu đỏ, loại xe cúp, biển số 50B-6702

(Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Dương Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06; PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người cqlnv liên quan;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Khiêm